

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG

BÁO CÁO TÓM TẮT
ĐỀ TÀI KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP BỘ

CÔNG TÁC XÃ HỘI TRONG HỖ TRỢ PHỤ NỮ VÀ TRẺ EM GÁI
BỊ QUÁY RỐI TÌNH DỤC NƠI CÔNG CỘNG

Mã số: B2016- DNA-09-TT

Chủ nhiệm đề tài: ThS. LÊ THỊ LÂM

Đà Nẵng, tháng 8 năm 2019.

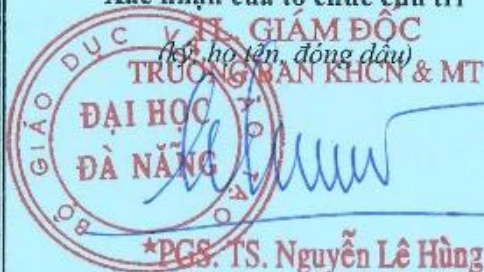
BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG

BÁO CÁO TÓM TẮT
ĐỀ TÀI KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP BỘ

CÔNG TÁC XÃ HỘI TRONG HỖ TRỢ PHỤ NỮ VÀ TRẺ EM GÁI
BỊ QUÁY RỐI TÌNH DỤC NƠI CÔNG CỘNG

Mã số: B2016- DNA-09-TT

Xác nhận của tổ chức chủ trì



Chủ nhiệm đề tài

(ký, họ tên)

Nguyễn Lâm
Lê Thị Lâm

Đà Nẵng, tháng 8 năm 2019

**DANH SÁCH NHỮNG THÀNH VIÊN THAM GIA
NGHIÊN CỨU ĐỀ TÀI VÀ ĐƠN VỊ PHỐI HỢP CHÍNH**

1) Danh sách những thành viên tham gia nghiên cứu

Tt	Họ và tên	Đơn vị công tác và lĩnh vực chuyên môn	Nhiệm vụ
1	Lê Thị Lâm	Trường Đại học Sư phạm, Đại học Đà Nẵng, Thạc sĩ Tâm lý học, NCS ngành Công tác xã hội	Chủ nhiệm đề tài
2	Nguyễn Thị Trâm Anh	Trường Đại học Sư phạm, Đại học Đà Nẵng, Tiến sĩ Tâm lý học	Thành viên
3	Nguyễn Thị Hằng Phương	Trường Đại học Sư phạm, Đại học Đà Nẵng, Tiến sĩ Tâm lý học,	Thành viên
4	Hồ Thị Thúy Hằng	Trường Đại học Sư phạm, Đại học Đà Nẵng, Tiến sĩ Tâm lý học.	Thư ký đề tài
5	Phạm Văn Tư	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội Tiến sĩ Tâm lý học.	Thành viên

2) Đơn vị phối hợp chính

Tên đơn vị trong và ngoài nước	Nội dung phối hợp nghiên cứu	Họ và tên người đại diện đơn vị
Khoa Tâm lý – Giáo dục, ĐHSP, ĐHDN	Phối hợp trong công tác thu thập thông tin và nghiên cứu tài liệu.	Nguyễn Thị Trâm Anh
Trung tâm cung cấp dịch vụ Công tác xã hội	Phối hợp trong công tác thu thập tài liệu thực tiễn, làm cơ sở nghiên cứu cho đề tài	Trương Thị Như Hoa

MỤC LỤC

THÔNG TIN KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU	vi
MỞ ĐẦU	1
1. Tính cấp thiết.....	1
2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu	3
2.1. Mục đích nghiên cứu	3
2.2. Nhiệm vụ nghiên cứu.....	3
3. Đối tượng nghiên cứu.....	3
4. Khách thể nghiên cứu.....	3
5. Câu hỏi và giả thuyết nghiên cứu.....	4
5.1. Câu hỏi nghiên cứu	4
5.2. Giả thuyết nghiên cứu.....	4
6. Phạm vi nghiên cứu.....	5
6.1. Giới hạn về đối tượng	5
6.2. Giới hạn về khách thể	5
7. Phương pháp nghiên cứu.....	5
7.1. Phương pháp luận	5
7.2. Phương pháp nghiên cứu	6
8. Đóng góp mới của đề tài	6
9. Cấu trúc của đề tài.....	7
CHƯƠNG 1: TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU VỀ CÔNG TÁC XÃ HỘI TRONG HỖ TRỢ PHỤ NỮ VÀ TRẺ EM GÁI BỊ QUÁY RỐI TÌNH DỤC NƠI CÔNG CỘNG	8
CHƯƠNG 2: CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ CÔNG TÁC XÃ HỘI TRONG HỖ TRỢ PHỤ NỮ VÀ TRẺ EM GÁI BỊ QUÁY RỐI TÌNH DỤC NƠI CÔNG CỘNG	10
2.1. Quấy rối tình dục.....	10
2.1.1. Định nghĩa.....	10
2.1.2. Các hình thức quấy rối tình dục.....	10
2.1.3. Nguyên nhân của quấy rối tình dục	11

2.1.4. Hậu quả của quấy rối tình dục	11
2.2. Công tác xã hội.....	11
2.2.1. Định nghĩa về công tác xã hội.....	11
2.2.2. Hỗ trợ -Dịch vụ công tác xã hội.....	11
2.3. Phụ nữ và trẻ em gái.....	11
2.4. Công tác xã hội trong hỗ trợ phụ nữ và trẻ em gái bị quấy rối tình dục nơi công cộng.....	11
2.4.1. Định nghĩa công tác xã hội trong hỗ trợ phụ nữ và trẻ em gái bị quấy rối tình dục nơi công cộng.....	11
2.4.2. Nội dung công tác xã hội trong hỗ trợ phụ nữ và trẻ em gái bị quấy rối tình dục nơi công cộng.....	11
2.4.3. Các hình thức/phương pháp CTXH trong hỗ trợ PN và trẻ em gái bị quấy rối tình dục nơi công cộng.....	12
2.4.4. Các yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động Công tác xã hội trong hỗ trợ phụ nữ trẻ em gái bị quấy rối tình dục nơi công cộng.....	12
2.4.5. Cơ sở pháp lý liên quan đến xử lý vấn đề quấy rối tình dục nơi công cộng đối với phụ nữ và trẻ em gái.....	12
Tiểu kết chương 2:.....	12
CHƯƠNG 3: THỰC TRẠNG CÔNG TÁC XÃ HỘI TRONG HỖ TRỢ PHỤ NỮ VÀ TRẺ EM GÁI BỊ QUẤY RỐI TÌNH DỤC NƠI CÔNG CỘNG	14
3.1. Khái quát về địa bàn nghiên cứu.....	14
3.2. Phương pháp và tổ chức nghiên cứu thực trạng.....	14
3.3. Kết quả thực trạng hoạt động công tác xã hội trong hỗ trợ phụ nữ và trẻ em gái bị quấy rối tình dục nơi công cộng.....	14
3.3.1. Nhu cầu với các loại hình công tác xã hội trong hỗ trợ phụ nữ và trẻ em gái bị quấy rối tình dục nơi công cộng.....	14
3.3.2. Vai trò của hoạt động công tác xã hội trong hỗ trợ cho phụ nữ và trẻ em gái bị quấy rối tình dục nơi công cộng hiện nay.	14
Tiểu kết chương 3:.....	14

CHƯƠNG 4: GIẢI PHÁP NÂNG CAO VAI TRÒ CỦA CÔNG TÁC XÃ HỘI TRONG HỖ TRỢ PHỤ NỮ VÀ TRẺ EM GÁI BỊ QUẤY RỐI TÌNH DỤC NƠI CÔNG CỘNG	17
4.1. Cơ sở khoa học đề xuất giải pháp	17
4.2. Giải pháp nâng cao vai trò của công tác xã hội trong hỗ trợ phụ nữ và trẻ em gái bị quấy rối tình dục nơi công cộng	17
Tiểu kết chương 4:	17
KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ	18
1. KẾT LUẬN	18
2. KHUYẾN NGHỊ	18
TÀI LIỆU THAM KHẢO	18
PHỤ LỤC	18

DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT

BLTD	Bạo lực tình dục
CTXH	Công tác xã hội
DVXH	Dịch vụ xã hội
NVCXH	Nhân viên công tác xã hội
PN	Phụ nữ
XHTD	Xâm hại tình dục
QRTD	Quấy rối tình dục
TE	Trẻ em
TEG	Trẻ em gái
THCS	Trung học cơ sở
THPT	Trung học phổ thông
UN WOMEN	United Nation Women

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG

THÔNG TIN KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

1. Thông tin chung:

- Tên đề tài: **CÔNG TÁC XÃ HỘI TRONG HỖ TRỢ PHỤ NỮ VÀ TRẺ EM GÁI BỊ QUẤY RỐI TÌNH DỤC NƠI CÔNG CỘNG**

- Mã số: **B2016-DNA-09-TT**

- Chủ nhiệm đề tài: **ThS. LÊ THỊ LÂM**

- Tổ chức chủ trì: Đại học Đà Nẵng

- Thời gian thực hiện: 2016 - 2018

2. Mục tiêu

Nghiên cứu làm rõ được vai trò của công tác xã hội trong hỗ trợ phụ nữ và trẻ em gái bị quấy rối tình dục nơi công cộng tại một địa điểm tại Đà Nẵng. Từ đó đề xuất được các giải pháp để nâng cao vai trò của công tác xã hội trong hỗ trợ phụ nữ và trẻ em gái bị quấy rối tình dục nơi công cộng

3. Tính mới và sáng tạo

Đề tài đã đề xuất những giải pháp nhằm nâng cao vai trò của công tác xã hội trong hỗ trợ phụ nữ và trẻ em gái bị quấy rối tình dục, góp phần tăng cường hiệu quả của các trợ giúp xã hội cho phụ nữ và trẻ em gái, góp phần phát triển nghề công tác xã hội trong bối cảnh đây là một ngành, nghề còn mới mẻ ở Việt Nam, những đề xuất được nêu trong nghiên cứu góp phần tăng cường công tác chăm sóc và bảo vệ trẻ em, hỗ trợ cho phụ nữ được sống an toàn, hạnh phúc hơn...,

những kết quả đó cũng chính là sự chung tay xây dựng thành phố Đà Nẵng an toàn, không bạo lực.

4. Kết quả nghiên cứu

Đề tài thực hiện tổng quan tình hình nghiên cứu và các vấn đề liên quan đến công tác xã hội trong hỗ trợ phụ nữ và trẻ em gái bị quấy rối tình dục với gần 150 tài liệu là các nghiên cứu trong nước và nước ngoài cung cấp một cái nhìn phổ quát về tình hình nghiên cứu, cho thấy vấn đề quấy rối tình dục và công tác xã hội trong hỗ trợ phụ nữ và trẻ em gái bị quấy rối tình dục nơi công cộng là mối quan tâm nghiên cứu của nhiều ngành khoa học khác nhau như Luật học, Xã hội học, Dịch tễ học, Tâm lý học cũng như Công tác xã hội... Tuy nhiên nghiên cứu nhằm làm rõ vai trò của công tác xã hội trong hỗ trợ cho phụ nữ và trẻ em gái bị quấy rối tình dục nơi công cộng hiện nay vẫn chưa có một nghiên cứu nào thực hiện mang tính toàn diện, hệ thống về lý luận và thực tiễn.

Kết quả nghiên cứu về cơ sở lý luận về quấy rối tình dục phụ nữ và trẻ em gái nơi công cộng, công tác xã hội trong hỗ trợ cho phụ nữ và trẻ em gái bị quấy rối tình dục nơi công cộng đã chỉ ra được:

- Các khái niệm chính của đề tài nghiên cứu: Quấy rối tình dục, nơi công cộng, công tác xã hội trong hỗ trợ phụ nữ và trẻ em gái bị quấy rối tình dục nơi công cộng.

- Từ đó khung lý thuyết được hình thành từ vấn đề quấy rối tình dục phụ nữ và trẻ em gái nơi công cộng: định nghĩa, biểu hiện, nguyên nhân, hậu quả, yếu tố chính sách, pháp lý trong hỗ trợ cho phụ nữ và trẻ em gái bị quấy rối tình dục nơi công cộng

- Công tác xã hội trong hỗ trợ phụ nữ và trẻ em gái được thể hiện ở các nội dung: hỗ trợ tâm lý, hỗ trợ giáo dục, hỗ trợ pháp lý, hỗ trợ y tế và sức khỏe, quản lý trường hợp, các hỗ trợ khẩn cấp, chỗ ở

an toàn. Với các hình thức, phương pháp công tác xã hội như làm việc với cá nhân, công tác xã hội nhóm, phát triển cộng đồng.

- Từ khung lý thuyết này chính là cơ sở cho các nghiên cứu thực tiễn và đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả các hoạt động công tác xã hội trong hỗ trợ phụ nữ và trẻ em gái bị quấy rối tình dục nơi công cộng.

- Đã có những hoạt động, chương trình cũng như dịch vụ công tác xã hội nhất định nhằm hỗ trợ cho phụ nữ và trẻ em gái bị quấy rối tình dục nơi công cộng tuy nhiên các loại hình còn chưa thật sự đa dạng, các hình thức trợ giúp mang tính chuyên nghiệp chuyên sâu vẫn còn khiêm tốn và nhìn chung chưa đáp ứng được so với những trải nghiệm và nhu cầu của nạn nhân.

- Từ kết quả của nghiên cứu lý luận và thực trạng, đề tài đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả các hoạt động hỗ trợ công tác xã hội với phụ nữ và trẻ em gái bị quấy rối tình dục nơi công cộng.

5. Sản phẩm:

Stt	Tên sản phẩm	Số lượng	Yêu cầu chất lượng sản phẩm
I	Sản phẩm khoa học		
1.1	Trải nghiệm của học sinh, sinh viên về quấy rối tình dục nơi công cộng. Kỷ yếu hội thảo quốc tế về Tâm lý học đường lần VI. Năm 2018.	01	Bài báo khoa học đăng trên tạp chí trong nước và hội thảo
1.2	Hiệu quả hoạt động phòng ngừa xâm hại tình dục trẻ em. Kỷ yếu hội thảo quốc tế Tâm lý học Đông Nam Á lần 1. Năm 2017	01	

II		Sản phẩm đào tạo (Cử nhân, Thạc sĩ, Tiến sĩ,...)	
2.1	Thạc sĩ	01 Thạc sĩ	Bảo vệ thành công Luận văn cao học hoặc Luận án tiến sĩ
2.2	Hỗ trợ đào tạo NCS	01 NCS	
III		Sản phẩm ứng dụng	
3.1	Báo cáo về cơ sở lý luận và các khái niệm cơ sở của Công tác xã hội trong hỗ trợ phụ nữ và trẻ em gái bị quấy rối tình dục nơi công cộng	01	Được Hội đồng khoa học Khoa thông qua
3.2	Báo cáo về vai trò của công tác xã hội trong hỗ trợ phụ nữ và trẻ em gái bị quấy rối tình dục nơi công cộng (chọn một trường hợp ở Đà Nẵng, ví dụ: bến xe, bến tàu và công viên... để làm nghiên cứu này).	01	Được Hội đồng khoa học Khoa thông qua
3.3	Bản kiến nghị các giải pháp để nâng cao vai trò của công tác xã hội trong hỗ trợ phụ nữ và trẻ em gái bị quấy rối tình dục nơi công cộng	01	Được Hội đồng khoa học Khoa thông qua

6. Phương thức chuyển giao, địa chỉ ứng dụng, tác động và lợi ích mang lại của kết quả nghiên cứu:

6.1. Phương thức chuyển giao

- Các kết quả mới sẽ được công bố ở các tạp chí trong hoặc ngoài nước. Sau đó từng bước đưa vào giảng dạy cho sinh viên, học

viên thông qua các buổi seminar, làm khóa luận tốt nghiệp của sinh viên chuyên ngành công tác xã hội, tâm lý học.

- Các chuyên đề dùng làm tài liệu tham khảo cho sinh viên và học viên cao học chuyên ngành tâm lý học và công tác xã hội.

- Triển khai các chương trình tập huấn cho cộng đồng, trường học và cán bộ công tác xã hội xã/ phường, nhằm nâng cao khả năng ứng phó cho phụ nữ và trẻ em gái với quấy rối tình dục.

6.2. Địa chỉ ứng dụng

- Khoa Tâm lý – Giáo dục, Đại học Sư phạm – DHDN (dùng các kết quả nghiên cứu để phục vụ công tác nghiên cứu, đào tạo và giảng dạy);

- Trung tâm cung cấp dịch vụ công tác xã hội Đà Nẵng (ứng dụng mô hình trong triển khai các chương trình, dịch vụ công tác xã hội);

- Hội Liên hiệp Phụ nữ Thành phố Đà Nẵng.

TL. GIÁM ĐỐC
TRƯỞNG BAN KHCN & MT

Đà Nẵng, ngày tháng năm 2019

CƠ QUAN CHỦ TRÌ

CHỦ NHIỆM ĐỀ TÀI



PGS. TS. Nguyễn Lê Hùng

Lê Thị Lâm

INFORMATION ON RESEARCH RESULTS

1. General information:

Project title: **SOCIAL WORK IN SUPPORTING WOMEN AND FEMALE CHILDREN SEXUALLY HARRASSED IN PUBLIC PLACES**

Code number: **B2016-DNA-09-TT**

Coordinator: MA. Le Thi Lam

Implementing institution: The University of Danang

Duration: from 2016 to 2018

2. Objective(s):

To clarify the role of social work in supporting women and female children suffering from sexual harassment in a public place in Da Nang and then propose solutions to improve the role of social work in supporting women and female children sexually harassed in public places

3. Creativeness and innovativeness:

The project has proposed solutions to improve the role of social work in supporting women and female children sexually harassed in public places, enhancing the effectiveness of social welfare for women and female children, contributing to the development of social work profession in the context where this is a new profession in Vietnam. The proposals mentioned in the research help strengthen the care and protection of children and encourage women to live safer, happier lives .. These results also play a role in building a safe, non-violent city.

4. Research results:

The project has carried out an overview of the research situation and social work-related issues in supporting women and female children sexually harassed in public places with nearly 150 documents of domestic and foreign studies, which provides a universal view of the research situation showing that sexual harassment and social work in supporting women and female children sexually harassed in public places are the concern of different sciences such as Law, Sociology, Epidemiology, Psychology as well as Social Work ... However, the role of social work in supporting women and female children suffering from sexual harassment in public places has not been studied comprehensively and systematically in terms of theory and practice. Research results on the rationale of women and female children sexual harassment in public places and social work in supporting women and female children sexually harassed in public places have shown:

- The main concepts of the project: Sexual harassment, public places, social work in supporting women and female children sexually harassed in public places.

- Then, the theoretical framework is formed from the issue of women and female children sexual harassment in public places: definitions, manifestations, causes, consequences, policy, and legislation in supporting women and female children sexually harassed in public places.

- Social work in supporting women and female children is reflected in the following contents: psychological support, educational support, legal assistance, medical and health support, case management, emergency assistance, safe accommodation with the forms and methods of social work such as working with individuals, social work in groups, community development.

- This theoretical framework is the basis for practical research and proposal of solutions to improve the effectiveness of social work activities in supporting women and female children suffering from sexual harassment in public places.

- There are certain activities, programs as well as social work services to support women and female children who are sexually harassed in public places. However, the types are not really diversified and the forms of in-depth professional assistance have not met the victims' experiences and needs.

- From the results of the theoretical and practical research, the project introduces solutions to improve the effectiveness of social work in supporting women and female children suffering from sexual harassment in public places.

5. Products:

No	Products	The number	Requirements
I	Scientific products (Scientific works will be published: books, scientific articles ...)		
1.1	Domestic articles	01	Scientific articles published in domestic journals or conference proceedings
II	Training products (Bachelor, Master, Doctor, ...)		
2.1	Master or supporting PhD supervision	01	Successful defense of Master's thesis or doctoral dissertation

III	Applied products		
3.1	Presentation on the rationale and basic concepts of social work in supporting women and female children sexually harassed in public places	01	Approved by the Science Council
3.2	Presentation on the role of social work in supporting women and female children suffering from sexual harassment in public places (a case in Da Nang, for example: bus stations, docks and parks ... to carry out this project).	01	Approved by the Science Council
3.3	Proposal for solutions to improve the role of social work in supporting women and female children suffering from sexual harassment in public places	01	Approved by the Science Council

6. Effects, transfer alternatives of research results and applicability:

6.1. Transferring

- The findings will be published in domestic and foreign journals. Then they are included in the teaching process step by step through seminars, graduation paper of students specialized in social work and psychology.

- Topics used as references for students and post graduate students of psychology and social work.

- Implementing training programs for communities, schools and social workers in communes / wards to improve the ability to cope with women and female children sexual harassment.

6.2. Places of applicability

- Faculty of Psychology and Education – University of Science and Education (using research results to serve research, training and teaching activities)

- Da Nang Center for providing social work services (applying models to implementing social work programs and services)

- Danang Women's Union.

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết

Quấy rối tình dục, xâm hại tình dục hiện nay đang là một vấn đề nổi cộm và gây nhiều bức xúc trong dư luận xã hội hiện nay. Nó để lại hậu quả nặng nề tới sự phát triển của xã hội và người chịu thiệt thòi trực tiếp phụ nữ, trẻ em. Liên tục trong thời gian vừa qua, các phương tiện thông tin đại chúng đưa tin hàng loạt vụ việc đau lòng về hành hạ, quấy rối, xâm hại tình dục nghiêm trọng trên cả nước.

Việt Nam là nước thứ hai trên thế giới và là nước tham gia ký đầu tiên ở Châu Á về Công ước quốc tế về quyền trẻ em từ năm 1990, ban hành luật bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em từ năm 2004, quyết định phê duyệt chương trình quốc gia bảo vệ trẻ em giai đoạn 2011 – 2015 của Thủ tướng Chính phủ và ban hành nhiều văn bản, quy định hướng dẫn và thực hiện các hoạt động chăm sóc và giáo dục trẻ em. Tuy vậy, phụ nữ và trẻ em gái Việt Nam vẫn rất dễ bị tổn thương trước những thành thức hàng ngày do bạo lực, sự phân biệt đối xử và tình trạng thiếu các cơ hội kinh tế gây ra. Trong đó đặc biệt lo ngại việc phụ nữ và trẻ em gái phải chịu mức độ bạo lực và quấy rối tình dục cao ở nơi công cộng và nơi làm việc. Theo số liệu thống kê từ báo cáo của tổ chức Action Aid (2010): 87% phụ nữ và trẻ gái đã từng bị quấy rối tình dục nơi công cộng và nơi làm việc. Có tới 89% nam giới và những người chứng kiến đã thấy các hành vi này. Đáng lưu ý là phần lớn người bị hại khi phải đối mặt với tình huống bị quấy rối tình dục hoàn toàn bị động và những người chứng kiến hoàn toàn thờ ơ - 66% phụ nữ và trẻ em gái được phỏng vấn không có bất kỳ hành động phản ứng nào và 65% nam giới và người chứng kiến không hề có các hành động can thiệp. Điều này không chỉ đồng nghĩa với việc những kẻ thủ phạm vẫn đang tự do ngoài vòng công lý mà nghiêm trọng hơn, bạo lực đối với phụ nữ và trẻ em gái đã trở thành một vấn đề bình thường và được “chấp nhận” bởi đại bộ phận xã hội.[92].

Ngành và nghề Công tác xã hội tuy mới ra đời nhưng đã chứng tỏ được tầm quan trọng và ảnh hưởng, đóng góp của mình với xã hội thông qua những phương pháp tác nghiệp đặc thù. Sau khi Đề án 32 về phát triển nghề Công tác xã hội của Chính phủ ra đời năm 2010 ngành CTXH đã được triển khai rộng rãi trong thực tiễn, cung cấp các hoạt động, chương trình cũng như dịch vụ CTXH cho trẻ em và cộng đồng. Mới đây nhất, ngày 25/01/2017 Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quyết định số 327 về Kế hoạch phát triển nghề Công tác xã hội trong ngành Giáo dục giai đoạn 2017 – 2020 càng khẳng định ưu thế của nghề Công tác xã hội trong việc giải quyết các vấn đề của trường học nói chung, vấn đề quấy rối tình dục nói riêng. [96].

Quấy rối cũng như bạo lực tình dục gây ra những tác động vô cùng lớn cho toàn xã hội nói chung và cho bản thân phụ nữ và trẻ em gái nói riêng - làm giảm hiệu quả công việc, gây mất tự tin và ảnh hưởng xấu tới thể chất và tinh thần của những người bị hại. Do đó, đảm bảo môi trường sống an toàn cho phụ nữ và trẻ em gái khỏi các nguy cơ bị quấy rối và bạo lực tình dục là một việc làm hết sức cấp thiết. Nếu Hà Nội được UNESCO công nhận là Thành phố vì Hòa bình, và Thành phố Hồ Chí Minh là Hòn ngọc Viễn Đông, thì Đà Nẵng được ca ngợi là thành phố đáng sống, đều là miền đất hứa thu hút hàng triệu người tới sinh sống, và họ mong muốn có một môi trường sống an toàn cho bản thân và cho con em. Lao động nữ nhập cư rời bỏ quê hương tới những thành phố này với hy vọng tìm kiếm việc làm và cải thiện chất lượng cuộc sống. Đây cũng là những điểm đến được rất nhiều du khách mong muốn khám phá và thưởng thức trong kỳ nghỉ của họ. Thành phố cũng là nơi tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh, sinh viên nữ được tự do tìm hiểu, học hỏi, trau dồi kiến thức và kỹ năng cần thiết để phát huy hết tiềm năng của bản thân. Tuy nhiên, những thực tế vẫn cho thấy nhiều phụ nữ và trẻ em gái vẫn chưa thật sự an toàn trước thực trạng quấy rối tình dục nơi cộng đồng.

Xuất phát từ những lý do trên việc lựa chọn đề tài “*Công tác xã hội trong hỗ trợ phụ nữ và trẻ em gái bị quấy rối tình dục nơi công cộng*” là việc làm cần thiết và có ý nghĩa cả về lí luận, thực tiễn và là cách tiếp cận mới hiện nay.

2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

2.1. Mục đích nghiên cứu

Nghiên cứu làm rõ được vai trò của công tác xã hội trong hỗ trợ phụ nữ và trẻ em gái bị quấy rối tình dục nơi công cộng. Từ đó đề xuất được các giải pháp để nâng cao vai trò của công tác xã hội trong hỗ trợ phụ nữ và trẻ em gái bị quấy rối tình dục nơi công cộng.

2.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

Đề tài tập trung làm sáng tỏ các nhiệm vụ cơ bản sau:

- Nghiên cứu cơ sở lý luận về quấy rối tình dục nơi công cộng, công tác xã hội trong hỗ trợ phụ nữ và trẻ em gái bị quấy rối tình dục nơi công cộng.
- Phân tích đánh giá thực trạng trải nghiệm với quấy rối tình dục của phụ nữ và trẻ em gái.
- Nghiên cứu thực trạng các hoạt động công tác xã hội nhằm hỗ trợ cho phụ nữ và trẻ em gái bị quấy rối tình dục nơi công cộng.
- Đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động công tác xã hội trong hỗ trợ phụ nữ và trẻ em gái bị quấy rối tình dục.

3. Đối tượng nghiên cứu

Vai trò của CTXH trong hỗ trợ phụ nữ và trẻ em gái bị quấy rối tình dục nơi công cộng.

4. Khách thể nghiên cứu

Phụ nữ và trẻ em gái bị quấy rối tình dục nơi công cộng

5. Câu hỏi và giả thuyết nghiên cứu

5.1. Câu hỏi nghiên cứu

1) Các hoạt động CTXH nào tại địa bàn nghiên cứu đã và đang được triển khai nhằm hỗ trợ cho phụ nữ và trẻ em gái bị quấy rối tình dục nơi công cộng? Những hoạt động có đáp ứng được nhu cầu của phụ nữ và trẻ em gái ở mức độ nào? Có những yếu tố nào ảnh hưởng đến hiệu quả của hoạt động CTXH trong hỗ trợ phụ nữ và trẻ em gái bị QRTD nơi công cộng?

2) Những giải pháp công tác xã hội được đề xuất nhằm nâng cao vai trò của CTXH trong hỗ trợ cho phụ nữ và trẻ em gái bị quấy rối tình dục nơi công cộng?

5.2. Giả thuyết nghiên cứu

1) Có những loại hình hoạt động công tác xã hội nhất định trong hỗ trợ phụ nữ và trẻ em gái bị quấy rối tình dục tuy nhiên chưa đáp ứng được so với được nhu cầu của nạn nhân, các loại hình chủ yếu thiên về can thiệp hơn là phòng ngừa. Tính phức tạp của vấn đề quấy rối tình dục, cán bộ xã hội chưa có nhiều kinh nghiệm trong hỗ trợ nạn nhân quấy rối tình dục, thiếu các mô hình phòng ngừa hiệu quả; Mặt khác chưa nhiều nạn nhân biết đến các loại hình, dịch vụ hỗ trợ cũng như tâm lý e ngại khi chia sẻ vấn đề “nhạy cảm” là những yếu tố ảnh hưởng đến vai trò của CTXH trong hỗ trợ PN và trẻ em gái bị QRTD nơi công cộng từ thực tiễn địa bàn nghiên cứu hiện nay.

2) Cần có các chương trình tập huấn nâng cao nghiệp vụ cho các nhân viên xã hội tại các cơ sở cung cấp dịch vụ CTXH trong hỗ trợ phụ nữ và trẻ em gái bị quấy rối tình dục, hướng đến đa dạng và nâng cao chất lượng của các loại hình hỗ trợ. Tăng cường công tác truyền thông để cộng đồng biết đến nhiều hơn về các hoạt động, dịch vụ hỗ trợ. Ngoài ra xây dựng mô hình công tác xã hội trong phòng ngừa với 3 cấp độ giúp phòng ngừa những trường hợp mới, phòng ngừa tái bị và giảm thiểu hậu quả với sự phối hợp tham gia chặt chẽ của các lực lượng cộng đồng là những biện pháp cần được tăng cường

trong thời gian tới để đáp ứng nhu cầu hỗ trợ của phụ nữ và trẻ em gái bị QRTD nơi công cộng.

6. Phạm vi nghiên cứu

6.1. Giới hạn về đối tượng

Vai trò của công tác xã hội trong hỗ trợ phụ nữ và trẻ em gái bị quấy rối tình dục nơi công cộng thể hiện ở nhiều mặt, tuy nhiên đề tài tập trung làm rõ thực trạng hỗ trợ ở góc độ các dịch vụ công tác xã hội hiện nay trên địa bàn thành phố Đà Nẵng, các giải pháp đặc thù của công tác xã hội trong việc thúc đẩy hỗ trợ xã hội và gia tăng khả năng phòng ngừa, ứng phó cho phụ nữ và trẻ em gái đối với quấy rối tình dục nơi công cộng.

6.2. Giới hạn về khách thể

- Phụ nữ và trẻ em gái đang sinh sống và học tập ở một số Trường phổ thông và đại học tại Thành phố Đà Nẵng.

- Nhân viên xã hội và cán bộ quản lý tại một số trung tâm, cơ quan cung ứng các dịch vụ xã hội và công tác xã hội trên địa bàn thành phố Đà Nẵng: Trung tâm cung cấp các dịch vụ Công tác xã hội Đà Nẵng, Trung tâm Trợ giúp pháp lý; Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố Đà Nẵng, Khoa Tâm lý – Giáo dục, Trường Đại học Sư phạm, Đại học Đà Nẵng, Bệnh viện Tâm thần Đà Nẵng.

7. Phương pháp nghiên cứu

7.1. Phương pháp luận

❖ Phương pháp luận duy vật biện chứng

Đề tài dựa vào phương pháp luận này để làm kim chỉ nam trong quá trình nghiên cứu, hoạt động CTXH trong hỗ trợ PN và TEG cần quan tâm đến các yếu tố môi trường xung quanh của PN và TEG bởi các yếu tố môi trường luôn tác động đến nhất định đến nhận thức và hành vi, phản ứng của họ với vấn đề QRTD.

❖ Phương pháp luận chủ nghĩa duy vật lịch sử

Nghiên cứu lấy cơ sở là chủ nghĩa duy vật lịch sử để lý giải những kết quả nghiên cứu cũng như đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả của CTXH trong hỗ trợ PN và TEG bị QRTD nơi công cộng trong sự vận động và phát triển xã hội.

7.2. Phương pháp nghiên cứu

Ngoài phương pháp luận, trong quá trình nghiên cứu, đề tài còn sử dụng các phương pháp nghiên cứu khoa học cụ thể khác nhau:

- Phương pháp nghiên cứu tài liệu
- Phương pháp điều tra bằng bảng hỏi
- Phương pháp phỏng vấn sâu
- Phương pháp xử lý số liệu bằng thống kê toán học.

8. Đóng góp mới của đề tài

- Đề tài đã hệ thống hóa được cơ sở lý luận về vấn đề quấy rối tình dục (khái niệm, nguyên nhân, biểu hiện, hậu quả v.v...) và công tác xã hội trong trợ giúp cho phụ nữ và trẻ em gái bị quấy rối tình dục nơi công cộng. Từ đó xây dựng được khung lý thuyết về công tác xã hội trong hỗ trợ phụ nữ và trẻ em gái bị quấy rối tình dục nơi công cộng.

- Đề tài đã nghiên cứu thực trạng hiểu biết của nữ sinh về quấy rối tình dục, thực trạng trải nghiệm- đã từng bị hay chứng kiến hành vi quấy rối tình dục. Kết quả phản ánh một “góc màu xám” trong bức tranh về sự an toàn của phụ nữ và trẻ em gái trước quấy rối tình dục nơi công cộng. Nghiên cứu các hoạt động, chương trình, dịch vụ nhằm hỗ trợ cho phụ nữ và trẻ em gái bị quấy rối tình dục nơi công cộng qua đó làm rõ thực trạng vai trò của công tác xã hội trong trợ giúp cho phụ nữ và trẻ em gái bị quấy rối tình dục hiện nay.

- Đề tài đã đề xuất những giải pháp nhằm nâng cao vai trò của công tác xã hội trong hỗ trợ phụ nữ và trẻ em gái bị quấy rối tình dục, góp phần tăng cường hiệu quả của các trợ giúp xã hội cho phụ nữ và trẻ em gái, phát triển nghề công tác xã hội trong bối cảnh đây là một ngành, nghề còn mới mẻ ở Việt Nam. Những đề xuất được nêu trong nghiên cứu góp phần tăng cường công tác chăm sóc và bảo vệ trẻ em, hỗ trợ cho phụ nữ - một nửa của thế giới được sống an toàn, hạnh phúc hơn, những kết quả đó thể hiện sự chung tay xây dựng thành phố an toàn, không bạo lực.

9. Cấu trúc của đề tài

Ngoài phần mở đầu, kết luận và khuyến nghị, đề tài có 3 chương:

Chương 1: Tổng quan về tình hình nghiên cứu

Chương 2: Cơ sở lý luận về công tác xã hội trong hỗ trợ phụ nữ và trẻ em gái bị quấy rối tình dục nơi công cộng.

Chương 3 : Thực trạng công tác xã hội trong hỗ trợ phụ nữ và trẻ em gái bị quấy rối tình dục nơi công cộng

Chương 4 : Giải pháp nâng cao vai trò của CTXH trong hỗ trợ phụ nữ và trẻ em gái bị quấy rối tình dục.

CHƯƠNG 1: TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU VỀ CÔNG TÁC XÃ HỘI TRONG HỖ TRỢ PHỤ NỮ VÀ TRẺ EM GÁI BỊ QUÁY RỐI TÌNH DỤC NƠI CÔNG CỘNG

Dữ liệu tổng quan được tìm kiếm trên trang PsycINFO, thư viện điện tử đại học Catholic, (Mỹ), thư viện điện tử đại học Malbourne (Úc) và không giới hạn về thời gian. Từ khóa tìm kiếm bao gồm “quấy rối tình dục”, “phòng ngừa, trị liệu quấy rối tình dục”, “công tác xã hội nhằm phòng ngừa quấy rối tình dục”. Ngoài ra, để tăng thêm dữ liệu, NCS lựa chọn tìm kiếm nâng cao trên Google scholar cũng không giới hạn về thời gian xuất bản và tác giả. Kết quả thu được hơn 500 nghiên cứu liên quan đến thuật ngữ quấy rối tình dục của các nhóm khách thể khác nhau. Việc lựa chọn tài liệu tổng quan dựa trên các tiêu chí: bài báo bằng tiếng Anh, bài toàn văn bằng file PDF, sách chuyên khảo, nghiên cứu mô tả đầy đủ các chỉ số của công cụ nghiên cứu như độ tin cậy, độ hiệu lực, số lượng mẫu đủ đại diện. Cuối cùng có gần 150 tài liệu, nghiên cứu được sàng lọc và đáp ứng tiêu chí.

Tổng quan tài liệu cho thấy vấn đề quấy rối tình dục và CTXH trong hỗ trợ phụ nữ và trẻ em gái bị quấy rối tình dục nơi công cộng là mối quan tâm nghiên cứu của nhiều ngành khoa học khác nhau như Luật học, Xã hội học, Dịch tễ học, Tâm lý học cũng như Công tác xã hội... Tuy nhiên nghiên cứu nhằm làm rõ vai trò của CTXH trong hỗ trợ cho phụ nữ và trẻ em gái bị QRTD nơi công cộng hiện nay vẫn chưa có một nghiên cứu nào thực hiện mang tính toàn diện, hệ thống về lý luận và thực tiễn.

Liên quan đến vấn đề QRTD cũng như CTXH trong hỗ trợ phụ nữ và trẻ em gái bị quấy rối tình dục nơi công cộng là vấn đề nghiên cứu phức tạp, gây tranh cãi và còn những khoảng trống cần được lấp đầy. Để đạt được mục tiêu của đề tài là thực hiện nghiên cứu một cách hệ thống và toàn diện, sâu sắc, đề tài đã tiến hành tổng hợp

phân tích các nghiên cứu đã có về QRTD cũng như CTXH trong hỗ trợ phụ nữ và trẻ em gái bị quấy rối tình dục nơi công cộng. Đề tài chọn lọc và kế thừa những kết quả của nhiều công trình trong và nước ngoài, đồng thời tiếp tục làm rõ những nhiệm vụ đặt ra về lý luận và thực tiễn trong nghiên cứu. Tổng quan tài liệu cung cấp một cái nhìn phổ quát vấn đề nghiên cứu, từ khái niệm quấy rối tình dục, nguyên nhân, thủ phạm, trị liệu và phòng ngừa. Kết quả từ các nghiên cứu cho thấy rằng quấy rối tình dục là một hình thức bạo lực trong đó nạn nhân thường xuyên là phụ nữ, quấy rối bằng lời nói thường phổ biến hơn các hình thức khác. Quấy rối tình dục gây ra những ảnh hưởng tiêu cực về tâm lý, công việc và các mối quan hệ của nạn nhân. Các nghiên cứu phòng ngừa và điều trị, trị liệu cho các nạn nhân cũng như thủ phạm quấy rối tình dục vẫn còn hạn hẹp.

CHƯƠNG 2: CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ CÔNG TÁC XÃ HỘI TRONG HỖ TRỢ PHỤ NỮ VÀ TRẺ EM GÁI BỊ QUẤY RỐI TÌNH DỤC NƠI CÔNG CỘNG

2.1. Quấy rối tình dục

2.1.1. Định nghĩa

Trong nghiên cứu này chúng tôi cho rằng : Quấy rối tình dục là các cử chỉ, hành vi tình dục khiến đối phương cảm thấy khó chịu về mặt tâm lý và tình dục như việc nam giới nhìn chằm chằm, cố ý để lộ các bộ phận sinh dục, huýt sáo trên gheo, bình phẩm về hình thức bên ngoài hay ve vãn, tán tỉnh bằng các tin nhắn gợi dục hoặc ở mức độ nặng hơn có thể là cưỡng hiếp, tấn công tình dục.

2.1.2. Các hình thức quấy rối tình dục

Dựa trên sự tham khảo của các định nghĩa nêu trên và từ thực tiễn văn hoá Việt Nam, trong nghiên cứu này, các biểu hiện của quấy rối tình dục phụ nữ và trẻ em gái nơi công cộng bao gồm các hình thức 1). Quấy rối bằng lời nói (nhận xét dục tính về bộ phận cơ thể hoặc hình dáng bề ngoài của một người, gạ gẫm, đòi hỏi tình dục, kể những câu chuyện tục tĩu, đùa cợt những câu chuyện liên quan đến tình dục khiến người nghe khó chịu); 2). Quấy rối tình dục phi ngôn ngữ (nhìn chằm chằm vào các bộ phận nhạy cảm, bám theo rất lâu mà không nói gì, huýt sáo khi một phụ nữ hoặc bé gái đi ngang qua, liếc mắt đưa tình, ép xem tranh ảnh khiêu dâm), 3) Quấy rối tình dục có tiếp xúc thân thể (cố tình đụng chạm vào người khác trên đường phố hoặc trên phương tiện giao thông công cộng, túm lấy, cấu véo, tát, hoặc cọ người vào người khác một cách dục tính, cưỡng hiếp, hiếp dâm phụ nữ và trẻ em gái), 4). Quấy rối tình dục trực tuyến (tán tỉnh, gửi hình ảnh tình dục, quấy rối liên tục bằng tin nhắn, email, mạng xã hội...); 5). Phá hoại vật chất đồ dùng để thoả mãn tình dục, lấy trộm quần áo, đồ lót của phụ nữ và trẻ em gái (bikini hay những đồ vật nhạy cảm khác).

2.1.3. Nguyên nhân của quấy rối tình dục

2.1.4. Hậu quả của quấy rối tình dục

2.2. Công tác xã hội

2.2.1. Định nghĩa về công tác xã hội

2.2.2. Hỗ trợ - Dịch vụ công tác xã hội

2.3. Phụ nữ và trẻ em gái

2.4. Công tác xã hội trong hỗ trợ phụ nữ và trẻ em gái bị quấy rối tình dục nơi công cộng

2.4.1. Định nghĩa công tác xã hội trong hỗ trợ phụ nữ và trẻ em gái bị quấy rối tình dục nơi công cộng

Dựa trên khái niệm công tác xã hội và hỗ trợ/dịch vụ CTXH, người nghiên cứu hiểu khái niệm công tác xã hội trong hỗ trợ phụ nữ và trẻ em gái bị quấy rối tình dục nơi công cộng là một hoạt động thực tiễn xã hội, được thực hiện theo nguyên tắc và phương pháp nhất định nhằm cung cấp những dịch vụ hỗ trợ cho cá nhân/nhóm phụ nữ và trẻ em gái bị quấy rối tình dục giải quyết các nan đề trong đời sống của họ, vì phúc lợi và hạnh phúc con người và tiến bộ xã hội.

2.4.2. Nội dung công tác xã hội trong hỗ trợ phụ nữ và trẻ em gái bị quấy rối tình dục nơi công cộng

Căn cứ vào tháp nhu cầu của Maxlow, đặc điểm tâm lý – xã hội cũng như các vấn đề mà phụ nữ và trẻ em gái phải đối mặt khi bị quấy rối tình dục nơi công cộng, các dịch vụ công tác xã hội với cá nhân/ nhóm đối tượng này bao gồm các các chương trình, chiến dịch phòng ngừa và các hỗ trợ can thiệp cho nạn nhân và người ảnh hưởng, về: Chỗ ở an toàn, Y tế, tâm lý, pháp lý, giáo dục, sinh kế, việc làm,...

2.4.3. Các hình thức/phương pháp CTXH trong hỗ trợ PN và trẻ em gái bị quấy rối tình dục nơi công cộng

Các phương pháp công tác xã hội cơ bản có thể sử dụng trong hỗ trợ phụ nữ và trẻ em gái bị quấy rối tình dục là: Công tác xã hội cá nhân, công tác xã hội nhóm, phát triển cộng đồng và quản lý trường hợp.

2.4.4. Các yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động Công tác xã hội trong hỗ trợ phụ nữ trẻ em gái bị quấy rối tình dục nơi công cộng

2.4.5. Cơ sở pháp lý liên quan đến xử lý vấn đề quấy rối tình dục nơi công cộng đối với phụ nữ và trẻ em gái

Tiểu kết chương 2:

Kết quả nghiên cứu về cơ sở lý luận về quấy rối tình dục phụ nữ và trẻ em gái nơi công cộng, công tác xã hội trong hỗ trợ cho phụ nữ và trẻ em gái bị quấy rối tình dục nơi công cộng đã chỉ ra được:

Các khái niệm chính của đề tài nghiên cứu: Quấy rối tình dục, nơi công cộng, công tác xã hội trong hỗ trợ phụ nữ và trẻ em gái bị quấy rối tình dục nơi công cộng.

Từ đó khung lý thuyết được hình thành từ vấn đề quấy rối tình dục phụ nữ và trẻ em gái nơi công cộng: định nghĩa, biểu hiện, nguyên nhân, hậu quả, yếu tố chính sách, pháp lý trong hỗ trợ cho phụ nữ và trẻ em gái bị quấy rối tình dục nơi công cộng.

Công tác xã hội trong hỗ trợ phụ nữ và trẻ em gái được thể hiện ở các nội dung: hỗ trợ tâm lý, hỗ trợ giáo dục, hỗ trợ pháp lý, hỗ trợ y tế và sức khỏe, quản lý trường hợp, các hỗ trợ khẩn cấp, chỗ ở an toàn. Với các hình thức, phương pháp công tác xã hội như làm việc với cá nhân, CTXH nhóm, phát triển cộng đồng.

Từ khung lý thuyết này chính là cơ sở cho các nghiên cứu thực tiễn và đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả các hoạt động CTXH trong hỗ trợ phụ nữ và trẻ em gái bị quấy rối tình dục nơi công cộng.

CHƯƠNG 3: THỰC TRẠNG CÔNG TÁC XÃ HỘI TRONG HỖ TRỢ PHỤ NỮ VÀ TRẺ EM GÁI BỊ QUẤY RỐI TÌNH DỤC NƠI CÔNG CỘNG

3.1. Khái quát về địa bàn nghiên cứu

3.2. Phương pháp và tổ chức nghiên cứu thực trạng

3.3. Kết quả thực trạng hoạt động công tác xã hội trong hỗ trợ phụ nữ và trẻ em gái bị quấy rối tình dục nơi công cộng

3.3.1. Nhu cầu với các loại hình công tác xã hội trong hỗ trợ phụ nữ và trẻ em gái bị quấy rối tình dục nơi công cộng

3.3.2. Vai trò của hoạt động công tác xã hội trong hỗ trợ cho phụ nữ và trẻ em gái bị quấy rối tình dục nơi công cộng hiện nay

3.3.2.1. Các hình thức hoạt động công tác xã hội trong hỗ trợ phụ nữ và trẻ em gái bị quấy rối tình dục nơi công cộng hiện nay

3.3.2.2. Mức độ đáp ứng của các hoạt động công tác xã hội trong phòng ngừa bị quấy rối tình dục so với nhu cầu hỗ trợ

3.3.2.3. Đánh giá về hoạt động CTXH trong hỗ trợ cho phụ nữ và trẻ em gái bị quấy rối tình dục nói công cộng

Tiểu kết chương 3:

Qua kết quả thực trạng trải nghiệm của nữ sinh về quấy rối tình dục và quấy rối tình dục nơi công cộng; thực trạng nhu cầu của nữ sinh với các hoạt động/dịch vụ CTXH trong hỗ trợ cho phụ nữ bị QRTD; thực trạng vai trò của CTXH trong hỗ trợ cho phụ nữ và trẻ em gái bị quấy rối tình dục nơi công cộng, chúng tôi nhận thấy:

Nữ sinh có hiểu biết nhất định về các loại hình hoạt động CTXH trong hỗ trợ phụ nữ và trẻ em gái cũng như nguồn cung cấp các hỗ trợ đó. Trong đó các hỗ trợ về tâm lý, giáo dục và y tế được biết đến nhiều hơn so với các loại hình khác như hỗ trợ khẩn cấp, các hỗ trợ cho gia

đình nạn nhân, hỗ trợ học nghề, việc làm, trợ cấp khó khăn, hay quản lý trường hợp. Việc cộng đồng biết chính xác đến mức độ nào về các loại hình hỗ trợ cho phụ nữ và trẻ em gái bị quấy rối, xâm hại tình dục không chỉ phản ánh nhận thức của cộng đồng đó mà còn phần nào cho thấy được mức độ phủ sóng cũng như sự ảnh hưởng của các hoạt động công tác xã hội trong hỗ trợ cho phụ nữ và trẻ em gái bị quấy rối tình dục.

Kết quả từ thực trạng cũng phản ánh khách thể nghiên cứu có trải nghiệm đa dạng với nhiều hình thức, tình huống quấy rối tình dục, gắn với thời gian và địa điểm bất kỳ và thủ phạm gây ra gồm nhiều thành phần khác nhau. Qua đó cho thấy trải nghiệm với quấy rối tình dục không chỉ là câu chuyện của 1-2 cá nhân đơn lẻ mà đó là một tình trạng, vấn đề chung đang tồn tại trong xã hội, trong đó nạn nhân là rất nhiều người, đặc biệt là các nữ học sinh, sinh viên... lứa tuổi tươi đẹp, trong sáng và vô tư nhất trong cuộc đời phải chịu đựng. Kết quả thu được góp phần bổ sung cho bức tranh về mức độ an toàn của phụ nữ và trẻ em trước quấy rối tình dục, những trải nghiệm của nữ sinh với việc bị quấy rối tình dục nói chung và QRTD nơi công cộng nói riêng như “*mãng màu xám xịt*” mà ít ai có thể hình dung hết và khó tin rằng đó là một thực tế đang tồn tại. Đồng thời là cơ sở dữ liệu rất quan trọng phục vụ cho hoạt động hỗ trợ, trợ giúp cho nạn nhân, nhằm hướng đến cung cấp dịch vụ công tác xã hội phù hợp, hiệu quả, góp phần giúp thân chủ/ khách hàng giải quyết được vấn đề mà họ đang đối mặt, chịu đựng; hiểu được những nguy cơ quấy rối tình dục phụ nữ và trẻ em gái - đặc biệt cần và hữu ích cho công tác giáo dục phòng ngừa quấy rối tình dục.

Đã có những hoạt động, chương trình cũng như dịch vụ CTXH nhất định nhằm hỗ trợ cho phụ nữ và trẻ em gái bị quấy rối tình dục nơi công cộng tuy nhiên các loại hình còn chưa thật sự đa dạng, các hình thức trợ giúp mang tính chuyên nghiệp, chuyên sâu vẫn còn

khiêm tốn và nhìn chung chưa đáp ứng được so với những trải nghiệm và nhu cầu của nạn nhân. Những khó khăn mà các nhân viên và cơ sở gặp phải khi hỗ trợ nạn nhân xuất phát phần nhiều từ tính chất phức tạp của vấn đề và đối tượng tiếp nhận hỗ trợ, từ gia đình, sự kết hợp giữa các cơ quan ban ngành, những hạn chế từ cơ chế pháp lý, chính sách đồng thời cũng không loại trừ những hạn chế về trình độ chuyên môn, kiến thức kỹ năng của đội ngũ nhân viên hiện nay còn nhiều hạn chế. Các yếu tố liên quan đến quan niệm, cách ứng xử đối với nữ giới cũng góp phần cản trở hiệu quả của các hoạt động hỗ trợ.

CHƯƠNG 4: GIẢI PHÁP NÂNG CAO VAI TRÒ CỦA CÔNG TÁC XÃ HỘI TRONG HỖ TRỢ PHỤ NỮ VÀ TRẺ EM GÁI BỊ QUẤY RỐI TÌNH DỤC NƠI CÔNG CỘNG

4.1. Cơ sở khoa học đề xuất giải pháp

4.2. Giải pháp nâng cao vai trò của công tác xã hội trong hỗ trợ phụ nữ và trẻ em gái bị quấy rối tình dục nơi công cộng

Tiểu kết chương 4:

Từ kết quả của nghiên cứu lý luận và thực trạng, đề tài đề xuất các giải pháp nâng cao vai trò của các hoạt động hỗ trợ công tác xã hội với phụ nữ và trẻ em gái bị quấy rối tình dục nơi công cộng, đó là:

Giải pháp 1: Nâng cao nghiệp vụ công tác xã hội cho nhân viên CTXH tại các cơ sở cung cấp dịch vụ hỗ trợ cho phụ nữ và trẻ em gái bị QRTD.

Giải pháp 2: Đa dạng hoá các loại hình dịch vụ hỗ trợ và nâng cao chất lượng của các dịch vụ trong hỗ trợ phụ nữ và trẻ em gái bị QRTD nơi công cộng.

Giải pháp 3: Tăng cường công tác truyền thông nâng cao nhận thức cộng đồng, quảng bá các loại hình dịch vụ đến với cộng đồng.

Giải pháp 4: Nghiên cứu đề xuất mô hình CTXH với nhóm phụ nữ và trẻ em gái nhằm phòng ngừa bị quấy rối tình dục.

Giải pháp 5: Tăng cường phối hợp các lực lượng cộng đồng trong hoạt động CTXH nhằm hỗ trợ cho phụ nữ và trẻ em gái bị quấy rối tình dục

Mỗi giải pháp đều có những mặt mạnh nhất định và để nâng cao vai trò của công tác xã hội trong hỗ trợ phụ nữ và trẻ em gái bị quấy rối tình dục nơi công cộng cần sử dụng phối hợp, đồng bộ các giải pháp trên.

KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ

1. KẾT LUẬN

2. KHUYẾN NGHỊ

**TÀI LIỆU THAM KHẢO
PHỤ LỤC**